

Bản án số: 33/2025/HS-ST
Ngày 30 – 5 – 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔ LƯƠNG, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Lê Văn Ngọc

- Ông Nguyễn Tất Quang.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thùy Dung – Thẩm tra viên của Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Xeo Thái Dịu - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 31/2025/TLST-HS ngày 09 tháng 5 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2025/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 5 năm 2025,

Đối với bị cáo: **Nguyễn Đức L**, sinh ngày 01/7/198x tại huyện TK, tỉnh Nghệ An. Nơi thường trú: xóm VT, xã NT, huyện TK, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Tài Đ (đã chết) và bà Trần Thị Th; có vợ là Cao Thị D và có 02 (Hai) con; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không. Bị cáo tại ngoại; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 26/02/2025; có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Ông Trần Đăng K (Đã chết ngày 16/12/2024).

- Người đại diện theo pháp luật của bị hại: 1. Bà Nguyễn Thị Th. Sinh năm 197x. Địa chỉ xóm VT, xã HS, huyện ĐL, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt tại phiên tòa.

2. Anh Trần Đăng M. Sinh năm 199x. Địa chỉ xóm VT, xã HS, huyện ĐL, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt tại phiên tòa.

3. Anh Trần Đăng L. Sinh năm 199x. Địa chỉ xóm VT, xã HS, huyện ĐL, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt tại phiên tòa.

4. Anh Trần Đăng V. Sinh năm 199x. Địa chỉ xóm VT, xã HS, huyện ĐL, tỉnh Nghệ An. Có mặt tại phiên tòa.

5. Anh Trần Đăng Th. Sinh năm 200x. Địa chỉ xóm VT, xã HS, huyện ĐL, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt tại phiên tòa.

- Người đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Thị Th, anh Trần Đăng M: Anh Trần Đăng V. Sinh năm 199x. Địa chỉ xóm VT, xã HS, huyện ĐL, tỉnh Nghệ An. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Công ty TNHH vận tải du lịch và thương mại TT. Địa chỉ số 266 đường A, khối X, phường H, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

Người đại diện theo ủy quyền của Công ty TNHH vận tải du lịch và thương mại TT: Ông Vũ Xuân H. Sinh năm 198x. Địa chỉ xóm K, xã NK, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt tại phiên tòa (Có đơn đề nghị xử vắng mặt).

- *Người làm chứng:* Anh Trần Văn V. Sinh năm 199x. Địa chỉ xóm TT, xã NT, huyện TK, tỉnh Nghệ An. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Ngày 16/12/2024, Nguyễn Đức L có giấy phép lái xe ô tô hạng E hợp lệ điều khiển xe buýt TT biển kiểm soát 37B-015.86 đi trên đường Quốc lộ 7C hướng từ huyện Nghi Lộc đi thị trấn Đô Lương để chở và trả khách theo lộ trình (L là nhân viên lái xe theo hợp đồng của Công ty trách nhiệm hữu hạn vận tải du lịch và thương mại TT), lúc này trên xe có anh Trần Văn V (Sinh năm 199x. Trú tại xóm TT, xã NT, huyện TK, tỉnh Nghệ An) là phụ xe và một số hành khách (Không biết tên, tuổi, địa chỉ). Đến khoảng 18 giờ 30 phút ngày 16/12/2024, L điều khiển xe ô tô đi đến km38+800m đường quốc lộ 7C thuộc địa phận xóm VT, xã HS, huyện ĐL, tỉnh Nghệ An, khi L điều khiển xe buýt đi qua cây xăng xã Hiến Sơn cách khoảng 200m (Lúc này phía bên phải đường có 01 biển báo nguy hiểm phía trước 100 mét giao nhau với đường không ưu tiên), L điều khiển xe buýt ở phần đường bên phải thì L thấy có ánh đèn xe máy điện ở phía làn đường bên trái do ông Trần Đăng K (Sinh năm 196x. Trú tại xóm VT, xã HS, huyện ĐL, tỉnh Nghệ An) điều khiển đi ngược chiều gần đến ngã tư (Do thường xuyên đi trên tuyến đường này nên L biết tại vị trí này có ngã tư giao nhau với đường không ưu tiên). Lúc này, xe máy điện do ông K điều khiển đi ở làn đường dành cho xe cơ giới, cách tim đường khoảng 1,5 mét, khi L điều khiển xe buýt đi gần đến ngã tư (L vẫn điều khiển xe buýt đi với tốc độ khoảng 63 km/h đến 64 km/h) thì xe máy điện do ông K điều khiển rẽ trái sang phần đường xe buýt đang chạy nên xảy ra tai nạn (Phía trước bên trái xe buýt đã va chạm vào phía trước bên phải của xe máy điện). Sau khi va chạm, Nguyễn Đức L đạp phanh đồng thời đánh lái qua bên phải để dừng xe. L mở cửa xe xuống kiểm tra thì thấy ông K nằm cách vị trí cửa lái của xe buýt khoảng 50cm, đầu ông K chảy máu loang ra đường, L gọi người dân xung quanh đưa ông K đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa huyện Đô Lương. Hậu quả của vụ tai nạn khiến cho ông Trần Đăng K tử vong; xe ô tô, xe máy điện bị hư hỏng nhẹ.

*** Tại bản kết luận giám định pháp y số 01 ngày 26/12/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận nguyên nhân chết của ông Trần Đăng K:**

- Bên ngoài nạn nhân bị nhiều vết thương, xây xát, mài miết, mất lớp thượng bì da, rách da, sung phù nề, bầm tụ máu; Xương hộp sọ bị vỡ, sập; máu trong hộp sọ chảy ra ngoài qua đường vỡ xương.

- Kết luận nguyên nhân chết: Võ, sập xương hộp sọ, xuất huyết não do chấn thương.

*** Tại Bản kết luận giám định số 13 ngày 02/01/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An, kết luận về dấu vết cơ học:**

1. Tại thời điểm xảy ra tai nạn xe buýt TT biển số 37B-015.86 di chuyển trên Quốc lộ 7C theo hướng từ thành phố Vinh đi thị trấn Đô Lương; xe máy điện nhãn hiệu FVSI 133S màu đỏ đen, không mang biển số, số khung RL9YADHNAGAE01984 di chuyển từ trái sang phải so với chiều hướng di chuyển của xe buýt TT biển số 37B-015.86.

2. Xe buýt TT biển số 37B-015.86 có va chạm với xe máy điện nhãn hiệu FVSI 133S màu đỏ đen, số khung RL9YADHNAGAE01984 không mang biển số.

Vị trí va chạm đầu tiên giữa xe buýt TT biển số 37B-015.86 với xe máy điện nhãn hiệu FVSI 133S màu đỏ đen, số khung RL9YADHNAGAE01984 không mang biển số:

+ Trên hiện trường: ở phần đường bên phải Quốc lộ 7C theo hướng từ thành phố Vinh đi thị trấn Đô Lương.

+ Trên xe buýt TT biển số 37B-015.86: Ở mặt trước phần phía dưới bên trái đầu xe.

+ Trên xe máy điện nhãn hiệu FVSI 133S màu đỏ đen, số khung RL9YADHNAGAE01984 không mang biển số: Ở phần phía trước bên phải xe.

- Tư thế các phương tiện: Tại thời điểm xảy ra va chạm mặt lấn các bánh lốp của xe buýt TT biển số 37B-015.86 và xe máy điện nhãn hiệu FVSI 133S màu đỏ đen, số khung RL9YADHNAGAE01984 không mang biển số đang tiếp xúc với mặt đường (máy điện nhãn hiệu FVSI 133S màu đỏ đen, số khung RL9YADHNAGAE01984 không mang biển số chưa ngã đổ trên đường).

3. Không xác định được tốc độ của xe buýt TT biển số 37B-015.86 và xe máy điện nhãn hiệu FVSI 133S màu đỏ đen, số khung RL9YADHNAGAE01984 không mang biển số ngay trước thời điểm xảy ra tai nạn.

*** Tại bản kết luận định giá tài sản số 03 ngày 15/01/2025 của Hội đồng định giá trong tổ tụng thuộc Hội đồng định giá của UBND huyện Đô Lương xác định:**

- Xe ô tô buýt TT biển số 37B-01586, bị thiệt hại tổng số tiền là: 13.500.000đ (Mười ba triệu, năm trăm nghìn đồng).

- Xe máy điện hiệu PSVI 133S không biển số bị thiệt hại tổng số tiền là: 850.000đ (Tám trăm, năm mươi nghìn đồng)

Với nội dung vụ án nêu trên, Cáo trạng số 33/CT-VKS-ĐL ngày 07/5/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An quyết định truy tố Nguyễn Đức L về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phần tranh luận: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An giữ nguyên cáo trạng, quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức L mức án từ 12 (Mười hai) tháng tù đến 15 (Mười lăm) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”

nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là từ 24 (Hai mươi bốn) tháng đến 30 (Ba mươi) tháng.

- Về bồi thường dân sự: Do bị cáo và gia đình bị hại đã tự thỏa thuận với nhau về mức bồi thường; bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 180.000.000đ (Một trăm tám mươi triệu đồng) và gia đình bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét.

+ Gia đình bị hại không có yêu cầu bồi thường thiệt hại đối với xe máy điện nhãn hiệu FVSI 133S; Công ty TNHH vận tải du lịch và thương mại TT không có yêu cầu bồi thường thiệt hại đối với chiếc xe buýt TT mang biển kiểm soát 37B-015.86 nên không xem xét.

- Về vật chứng: Đối với chiếc xe máy điện nhãn hiệu FVSI 133S và chiếc xe ô tô buýt mang biển kiểm soát 37B-015.86 đã được Cơ quan cảnh sát điều tra trả cho đại diện chủ sở hữu nên không xem xét.

+ Đề nghị trả lại cho bị cáo Nguyễn Đức L 01 (Một) Giấy phép lái xe số 400166016459 mang tên Nguyễn Đức L do Sở giao thông vận tải tỉnh Nghệ An cấp ngày 30/12/2021.

- Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Đức L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Đức L không có ý kiến tranh luận; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất và cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

Anh Trần Đăng V đồng ý với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An; đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo Nguyễn Đức L được hưởng mức án thấp nhất và được cải tạo tại địa phương; do bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 180.000.000đ (Một trăm tám mươi triệu đồng) nên phía gia đình bị hại không có yêu cầu bồi thường dân sự gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, bị cáo, người đại diện theo pháp luật của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Căn cứ vào lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Đức L tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người đại diện theo pháp luật của bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập trong quá trình điều tra, phù hợp với các Kết luận giám định, kết luận định giá. Do đó có đủ căn cứ kết luận: Vào lúc 18 giờ 30 phút ngày 16/12/2024 tại Km38 + 800m, quốc lộ 7C thuộc địa phận xóm VT, xã HS, huyện ĐL, tỉnh Nghệ An, Nguyễn Đức L (có giấy phép lái xe hạng E theo quy định pháp luật) điều khiển xe ô tô buýt TT, biển kiểm soát 37B-01586 (Lợi điều khiển xe ô tô

với tốc độ 63km/h đến 64km/h) lưu thông trên Quốc lộ 7C theo hướng từ huyện Nghi Lộc đi thị trấn Đô Lương, huyện Đô Lương, do không chú ý quan sát biển báo giao nhau với đường không ưu tiên và không giảm tốc độ đã va chạm với xe máy điện do ông Trần Đăng K (Sinh năm 196x. Trú tại xóm VT, xã HS, huyện DL, tỉnh Nghệ An điều khiển). Hậu quả của vụ tai nạn làm cho ông Trần Đăng K bị thương nặng được đưa đi cấp cứu nhưng đã tử vong ngay sau đó. Xe ô tô, xe máy điện bị hư hỏng thiệt hại với tổng giá trị là 14.350.000đ (Mười bốn triệu, ba trăm, năm mươi nghìn đồng).

Xét hành vi của Nguyễn Đức L điều khiển xe ô tô buýt do không chú ý quan sát biển báo giao nhau với đường không ưu tiên và không giảm tốc độ (Vi phạm quy định khoản 23 Điều 8, khoản 1 Điều 11 Luật giao thông đường bộ; Điều 5, Điều 7 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải) nên đã gây ra tai nạn giao thông, hậu quả làm 01 (Một) người chết là phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông được bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Nguyễn Đức L không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân; bị cáo đã bồi thường dân sự cho gia đình bị hại; gia đình bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo; bị cáo được Chủ tịch UBND xã Nghĩa Thái, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An tặng giấy khen vì đã có thành tích xuất sắc đóng góp vào phong trào phát triển nông thôn mới; có mẹ là bà Trần Thị Th được tặng Huy chương vì sự nghiệp giáo dục, kỷ niệm chương vì sự nghiệp xây dựng và phát triển hội giáo chức Việt Nam; ông ngoại Trần Ngọc Th có công với cách mạng được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất, Huân chương khách chiến hạng nhì - đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Xét hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Đức L thuộc trường hợp nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý giao thông đường bộ và đã trực tiếp xâm phạm đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ. Do đó cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm minh để giáo dục, cải tạo bị cáo và để phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về hình phạt chính: Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, có nơi cư trú ổn định nên Hội đồng xét xử thấy chưa cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mà nên giao bị cáo cho chính quyền địa phương quản lý giám sát, giáo dục tại địa phương như mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An đề nghị cũng đủ nghiêm và tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, qua đó thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

- Về hình phạt bổ sung: Trong vụ án này, hậu quả của vụ tai nạn là nằm ngoài ý muốn chủ quan của bị cáo. Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo làm nghề lái xe và thu nhập chính là từ công việc này nên cần tạo cơ hội cho bị cáo sửa chữa lỗi lầm, do đó không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, bị cáo và gia đình bị hại đã tự thỏa thuận được với nhau về việc bồi thường dân sự, cụ thể là bị cáo phải bồi thường cho gia đình bị hại số tiền là 180.000.000đ (Một trăm tám mươi triệu đồng), gia đình bị hại đã nhận đủ số tiền bồi thường nêu trên và không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với xe ô tô buýt TT mang biển kiểm soát 37B-015.86 bị hư hỏng phải sửa chữa với số tiền là 13.500.000đ (Mười ba triệu, năm trăm nghìn đồng); chiếc xe máy điện nhãn hiệu FVSI 133S bị hư hỏng phải sửa chữa với số tiền 850.000đ (Tám trăm, năm mươi nghìn đồng) nhưng Công ty TNHH vận tải du lịch và thương mại TT không có yêu cầu bồi thường thiệt hại đối với chiếc xe buýt TT mang biển kiểm soát 37B-015.86, người đại diện theo pháp luật của bị hại không có yêu cầu bồi thường thiệt hại đối với chiếc xe máy điện nhãn hiệu FVSI 133S nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về vật chứng: Đối với xe ô tô buýt TT mang biển kiểm soát 37B-015.86 là tài sản của Công ty TNHH vận tải du lịch và thương mại TT; chiếc xe máy điện nhãn hiệu FVSI 133S là tài sản của bị hại đã được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An trả lại cho người đại diện của Công ty TNHH TT và người đại diện theo pháp luật của bị hại theo quy định pháp luật.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Đức L 01 (Một) giấy phép lái xe hạng E có trong hồ sơ vụ án (Sau khi bản án có hiệu lực pháp luật).

[7] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Đức L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự. điểm a, b khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức L 12 (Mười hai) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (Hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Đức L cho Ủy ban nhân dân xã Nghĩa Thái, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo đi khỏi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách nếu bị cáo Nguyễn Đức L cố ý vi phạm nghĩa vụ

theo quy định của luật Thi hành án hình sự 02 (Hai) lần trở lên, thì Tòa án có thể buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho bị cáo được hưởng án treo.

2. Về bồi thường dân sự: Không xem xét.

3. Về vật chứng: Trả lại cho bị cáo Nguyễn Đức L 01 (Một) Giấy phép lái xe số 400166016459 mang tên Nguyễn Đức L (Sinh ngày 11/7/1983) do Sở giao thông vận tải tỉnh Nghệ An cấp ngày 30/12/2021 (Có trong hồ sơ vụ án).

4. Án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Đức L phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm bị cáo Nguyễn Đức L, anh Trần Đăng V có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An. Công ty TNHH vận tải du lịch và thương mại TT, người đại diện theo pháp luật của bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Đô Lương;
- Cơ quan CSĐT-Công an huyện Đô Lương;
- Cơ quan THAHS-Công an huyện Đô Lương;
- Sở Tư pháp Nghệ An;
- Chi cục THADS huyện Đô Lương;
- UBND xã Nghĩa Thái, huyện Tân Kỳ;
- Bị cáo, người đại diện theo pháp luật của bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hồng Hà